

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 120/TTr-SKH-CN ngày 30/01/2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ KH&CN;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. ĐN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Thuận.

2. Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, trên cơ sở đó các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trong tỉnh vận dụng, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào nhiệm vụ của ngành, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ nội dung Kế hoạch.

#### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

##### 1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trí tuệ nhân tạo trong giai đoạn công nghiệp cách mạng lần thứ tư

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, đóng góp của trí tuệ nhân tạo (TTNT) trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển TTNT tạo bước đột phá về năng lực sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế tăng trưởng bền vững thông qua tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan ngành công nghệ thông tin và truyền thông và TTNT như: Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng TTNT đến năm 2030; Quyết định số 2910/QĐ-BKH-CN ngày 03/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành Kế hoạch triển khai nghiên cứu và phát triển TTNT đến năm 2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đối tượng quản lý nhà nước và tổ chức, cá nhân về dữ liệu và khoa học dữ liệu trong phát triển TTNT.

##### 2. Xây dựng hạ tầng dữ liệu

- Thu thập, tổng hợp, xây dựng và phát triển hệ thống dữ liệu thông qua phần mềm chuyên môn của các ngành nông nghiệp, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, an ninh - quốc phòng, tài nguyên môi trường, ... đảm bảo một hệ thống cơ

sở dữ liệu ngành tập trung cung cấp cho các đơn vị ngành, đồng thời chia sẻ thông tin dữ liệu đến các cấp của địa phương (tỉnh, huyện, xã).

- Chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu của các ngành (đã có dữ liệu liên thông ở các cấp) vào Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh tạo cơ sở dữ liệu lớn. Từng bước phát triển hạ tầng dữ liệu đồng bộ dữ liệu với các trung tâm dữ liệu của các tỉnh trong cả nước.

- Nâng cấp nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục NGSP.

- Xây dựng, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh phục vụ việc triển khai các cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng TTNT của tỉnh.

- Xây dựng Công dữ liệu và danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ việc khai thác và phát triển các ứng dụng TTNT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như Internet Vạn vật (IoT), điện toán đám mây,...trong tiến trình thiết lập hạ tầng dữ liệu.

### **3. Phát triển hệ sinh thái TTNT**

#### *a) Phát triển nguồn nhân lực*

- Nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực (cá nhân, nhóm nghiên cứu và trung tâm nghiên cứu) tham gia nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu phát triển và nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, TTNT: nâng cao năng lực, trình độ kiến thức về TTNT và khoa học dữ liệu; thường xuyên triển khai phổ cập kỹ năng cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đối với đối tượng tham gia phát triển TTNT.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục, giáo dục đại học tổ chức đào tạo cho học viên, thanh thiếu niên các ngành nghề liên quan TTNT, tổ chức cuộc thi về công nghệ thông tin và truyền thông, trong đó, ưu tiên đối với các chủ đề liên quan TTNT nhằm tìm kiếm nguồn nhân lực trẻ có tiềm năng cho tỉnh.

- Thường xuyên tham gia các hội thảo, hội nghị và cuộc thi về TTNT, nắm thông tin về những thành tựu, thách thức, khó khăn để rút ra bài học kinh nghiệm áp dụng thực tiễn tại địa phương.

#### *b) Xây dựng, triển khai nghiên cứu và phát triển*

- Tăng cường nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu phát triển công cụ cho hệ trợ giúp quyết định dựa trên tri thức và khai thác dữ liệu phục vụ nghiên cứu TTNT, trong đó khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp.

- Tập trung đầu tư cho nghiên cứu, phát triển một số ngành có dữ liệu nền tảng liên thông ở các cấp và được ưu tiên phát triển: nông nghiệp, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, an ninh - quốc phòng và tài nguyên môi trường.

### **4. Thúc đẩy ứng dụng TTNT**

Tăng cường ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực kinh tế xã hội: sử dụng các ứng dụng, dịch vụ CNTT để nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng quản lý nhà nước, quản lý xã hội và quản lý đô thị.

### **5. Thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực CNTT**

- Tăng cường thực hiện các dự án chuyển giao công nghệ, khai thác các sáng chế, quyền sở hữu công nghiệp về CNTT, trong đó sản phẩm của dự án là những sản phẩm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng có nhu cầu tham gia vào các hội, hiệp hội hoặc các tổ chức về CNTT.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp nhà nước hiện hành. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này để xây dựng dự toán kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện Kế hoạch theo quy định pháp luật; lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao cho các Sở, Ban, ngành trong các chương trình mục tiêu quốc gia khác có liên quan.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học và công nghệ có liên quan đến CNTT.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, đóng góp của CNTT cho đội ngũ cán bộ công chức, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh về Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNTT đến năm 2030 bằng nhiều hình thức: Báo Ninh Thuận, Đài phát thanh và Truyền hình Ninh Thuận, Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận, Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ, Bản tin khoa học và công nghệ,...

- Hướng dẫn các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đề xuất hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ có liên quan đến CNTT, tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ thực hiện theo quy định.

- Hỗ trợ cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu phát triển về CNTT, chuyển giao công nghệ, các sáng chế, quyền sở hữu công nghiệp về CNTT. Khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia giải mã công nghệ, làm chủ công nghệ về CNTT, trong đó định hướng tập trung nghiên cứu,

phát triển một số sản phẩm TTNT dựa trên nguồn dữ liệu sẵn có tại tỉnh Ninh Thuận. Khuyến khích doanh nghiệp đặt hàng nhiệm vụ KH&CN ở các Viện nghiên cứu, Trường đại học triển khai nghiên cứu, phát triển sản phẩm TTNT cho một số sản phẩm chủ lực tỉnh Ninh Thuận.

- Triển khai lồng ghép thực hiện tốt các Quyết định số 2367/QĐ-UBND, ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Đề án triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030”, Kế hoạch số 2461/KH-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

- Hình thành các nhóm chuyên môn mở trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ (là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà nguyên cứu trong hoặc ngoài tỉnh tham gia hội đồng khoa học và công nghệ). Các dữ liệu được thu thập, dùng chung, sử dụng mở dữ liệu, theo hướng đa ngành, liên ngành nhằm chia sẻ, rút ngắn thời gian hoàn thành các kết quả nghiên cứu.

- Là cầu nối thông tin các hội thảo, triển lãm, cuộc thi liên quan về TTNT đến với doanh nghiệp, người dân, cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tham gia; tham gia là thành viên của hội, hiệp hội hoặc các tổ chức về TTNT.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về dữ liệu, khoa học dữ liệu và vai trò, lợi ích của TTNT trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến các cán bộ công chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Mời các chuyên gia tập huấn về an toàn dữ liệu, an toàn an ninh mạng nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo công tác an toàn an ninh thông tin mạng trong việc kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu phục vụ nghiên cứu và phát triển ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (*lồng ghép vào Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”*).

- Tổ chức các khóa học ngắn hạn đào tạo đội ngũ cán bộ nghiên cứu, cán bộ kỹ thuật và quản lý đáp ứng yêu cầu nghiên cứu và phát triển sản phẩm liên quan TTNT trong các tập đoàn, công ty và các đơn vị nghiên cứu (*lồng ghép vào Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”*).

- Tiếp tục phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai có hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

## **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục STEAM (tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - nghệ thuật và toán học) trong chương trình giáo dục phổ thông; đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, đặc biệt là TTNT và đảm bảo an toàn thông tin tại các cấp học; thực hiện đào tạo,

hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng lập trình, xây dựng dữ liệu, ứng dụng CNTT,... để sẵn sàng cho môi trường số.

- Phối hợp triển khai các chương trình phổ cập kỹ năng xây dựng dữ liệu, trong đó nhấn mạnh vai trò ngành khoa học dữ liệu đối với CNTT; xây dựng, phát triển các môn học về phân tích dữ liệu, toán học vào chương trình đào tạo của các ngành học khác nhau trong các trường đại học, cao đẳng trong tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tổ chức, thúc đẩy Hội thi tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận nhằm kịp thời phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trẻ có trình độ, đam mê sáng tạo trong công nghệ thông tin.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các cơ sở giáo dục để triển khai đào tạo một số ngành liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin, thúc đẩy phát triển trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

#### **4. Sở Công Thương**

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng CNTT, thực hiện lồng ghép có hiệu quả với Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo Kế hoạch số 2351/KH-UBND ngày 14/5/2021.

- Thúc đẩy phát triển và triển khai các ứng dụng CNTT trong lĩnh vực công nghiệp, năng lượng nhằm cải tiến thông minh hóa, tự động hóa quy trình sản xuất sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm công nghiệp; Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh triển khai ứng dụng CNTT trong lĩnh vực thương mại điện tử..

#### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tập hợp, chuẩn hóa, chia sẻ các bộ dữ liệu mở trong tỉnh về lĩnh vực nông nghiệp là đầu vào cho các ứng dụng sẵn có, phục vụ cho nhu cầu ứng dụng CNTT trong lĩnh vực này.

- Thúc đẩy các nghiên cứu cơ bản và phát triển CNTT trong sản xuất nông nghiệp, cải tiến, tự động hóa, tự động quy trình sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

#### **6. Sở Giao thông vận tải**

Thu thập, tích hợp dữ liệu cơ sở hạ tầng giao thông; cung cấp các dịch vụ tự động, thông minh trong lĩnh vực giao thông; phát triển hệ thống quản lý vận tải hành khách công cộng ứng dụng nền bản đồ số.

#### **7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Xây dựng dữ liệu ngành du lịch, cung cấp dịch vụ du lịch thông minh tích hợp bản đồ số du lịch, phát triển các tiện ích tương tác thông minh góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch và chất lượng dịch vụ như bản đồ tương tác, thăm quan ảo, nhận diện điểm đến, hướng dẫn viên ảo,...

#### **8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Xây dựng và mở rộng mạng lưới quan trắc chất lượng môi trường không khí, nước mặt; ưu tiên ứng dụng TTNT trong quan trắc, thu nhận, đo đạc, điều tra, khảo sát về đất đai và tài nguyên môi trường nhằm kịp thời cung cấp và chia sẻ thông tin, dữ liệu quan trắc, điều tra cơ bản về đất đai và tài nguyên môi trường theo thời gian thực; phục vụ có hiệu quả cho công tác xử lý, khắc phục, dự báo, cảnh báo ô nhiễm môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

### **9. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị có liên quan tham mưu kinh phí thực hiện kế hoạch trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương và trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thường xuyên được giao hàng năm, các Chương trình, Dự án và các nguồn huy động hợp pháp khác.

### **10. Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Thuận**

Xây dựng, triển khai các chương trình tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về TTNT trong đời sống; Tuyên truyền, nêu gương đối với các tổ chức, cá nhân tích cực ứng dụng TTNT vào đời sống để mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **11. Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện kế hoạch, đồng thời phối hợp Bộ, ngành trung ương triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực ngành trong thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 theo Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp các sở, ban ngành trong quá trình triển khai nội dung kế hoạch, lồng ghép thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đẩy nhanh ứng dụng các giải pháp TTNT trong công tác quản lý.

- Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/11*) gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.